

Số: /TB-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
Trình độ trung cấp các ngành, nghề Nghệ thuật năm 2024

Trường Cao đẳng Sơn La thông báo tuyển sinh các ngành/ nghề Nghệ thuật trình độ Trung cấp năm 2024 như sau:

I. CÁC NGÀNH NGHỀ TUYỂN SINH NĂM 2024

TT	Ngành/ nghề	Mã ngành/ nghề	TT	Ngành/ nghề	Mã ngành, nghề
1	Hội họa	5210103	4	Organ	5210224
2	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	5210207	5	Thanh nhạc	5210225
3	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	5210216			

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN ĐĂNG KÝ

1. Đối tượng tuyển sinh

- **Khu vực tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước và các tỉnh Bắc Lào.
- Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) trở lên, hoặc có độ tuổi như sau:

TT	Ngành, nghề tuyển sinh	Mã ngành, nghề	Đối tượng tuyển sinh
1	Thanh nhạc (04 năm)	5210225	Người học có độ tuổi từ 14 tuổi trở lên
2	Organ (04 năm)	5210224	Người học đã tốt nghiệp THCS
3	Organ (06 năm)	5210224	Người học có độ tuổi từ 11-14 tuổi
4	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống (04 năm)	5210216	Người học từ 14 tuổi trở lên
5	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống (06 năm)	5210216	Người học có độ tuổi từ 11 đến 14 tuổi
6	Hội họa (04 năm)	5210103	Người học có độ tuổi từ 14 tuổi trở lên
7	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc (04 năm)	5210207	Người học có độ tuổi từ 14 tuổi trở lên
8	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc (06 năm)	5210207	Người học có độ tuổi từ 9-13 tuổi

2. Tiêu chí xét tuyển và thi tuyển

- Xét điểm học bạ lớp gần nhất với kết quả 2 môn: Toán học, Ngữ văn kết hợp với điểm thi năng khiếu.

- Nguyên tắc xét tuyển căn cứ vào điểm xét tuyển và chính sách ưu tiên để xếp hạng và xét tuyển từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu từng ngành/nghề theo Công thức: $\mathbf{ĐXT} = \mathbf{ĐM1} + \mathbf{ĐM2} + \mathbf{ĐNK} + \mathbf{UTĐT} + \mathbf{UTKV}$ Trong đó: **ĐXT**: Điểm xét tuyển; **ĐM1**: Điểm môn toán; **ĐM2**: Điểm môn ngữ văn; **ĐNK**: Điểm thi năng khiếu; **UTĐT**: Điểm ưu tiên đối tượng; **UTKV**: Điểm ưu tiên khu vực.

Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển nhiều hơn thì lấy điểm thi năng khiếu (nếu vẫn bằng điểm nhau thì xét điểm trung bình trung môn Ngữ văn) lấy điểm từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển trung cấp (*theo mẫu*).
- Bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ THCS, THPT; Bản sao có chứng thực hợp lệ bằng tốt nghiệp (*giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời*) THCS.
- Bản sao chứng thực hợp lệ các loại giấy tờ ưu tiên (*nếu có*).
- 02 phong bì dán sẵn tem có ghi rõ địa chỉ báo tin của thí sinh.

Ghi chú: Đối với người học chưa tốt nghiệp THCS thì nộp bản sao có chứng thực hợp lệ học bạ lớp cuối và Giấy khai sinh.

4. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

4.1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

- Nhóm ưu tiên 1 (UT1): Được cộng 2 điểm
- Nhóm ưu tiên 2 (UT2): Được cộng 1 điểm

4.2. Chính sách tuyển thẳng

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến, Chiến sĩ thi đua toàn quốc

- Người đã trúng tuyển vào, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ.

- Thí sinh đoạt từ giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi Olympic, hội thi khoa học kỹ thuật, thi chọn học sinh giỏi từ cấp tỉnh trở lên tổ chức được tuyển thẳng học trình độ trung cấp và đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thí sinh đoạt giải khuyến khích trở lên trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, được tuyển thẳng vào cao đẳng theo đúng ngành, nghề hoặc gần ngành, nghề của môn mà thí sinh đã đoạt giải.

- Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả học tập trung học phổ thông của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành, nghề đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học.

- Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú) tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định hiện hành; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

- Người có bằng trung cấp loại giỏi trở lên và người có bằng trung cấp loại khá có ít nhất 02 năm làm việc theo ngành, nghề đã được đào tạo được tuyển thẳng trình độ cao đẳng.

- Thí sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông (hoặc tương đương) có hạnh kiểm xếp loại khá trở lên, thuộc một trong các đối tượng sau đây được tuyển thẳng vào học trình độ trung cấp:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Mồ côi cả cha lẫn mẹ.

4.3. Chính sách ưu tiên theo khu vực

- Khu vực 1 (KV1): Được cộng 0,75 điểm

- Khu vực 2 (KV2): Được cộng 0,5 điểm

- Khu vực 3 (KV3): Được cộng 0,25 điểm

(Chi tiết tại Phụ lục 01 - Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

5. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- **Thời gian:** Từ ngày 01/01/2024.

- **Địa điểm nhận hồ sơ:** Trung tâm Tuyển sinh – Hướng nghiệp và Giới thiệu việc làm Trường Cao đẳng Sơn La.

Địa chỉ: 310 Đường Lê Duẩn, Tổ 2, Phường Chiềng Sinh, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La.

- **Tư vấn tuyển sinh liên hệ theo số điện thoại**

+ **Máy bàn:** 02123.874.546;

+ **Di động:** 0983.743.932; 0399.388.995; 033.558.2913; 0986.146.236; 0976.791.954

- Ngoài ra thí sinh tham khảo trên trang Website nhà trường liên quan đến công tác tuyển sinh tại địa chỉ <http://www.cdsonla.edu.vn>

6. Thời gian dự kiến xét tuyển:

TT	Các đợt tuyển sinh	Thời gian nhận hồ sơ đăng ký	Thời gian xét tuyển và thông báo trúng tuyển (dự kiến)	Ghi chú
1	Đợt 1	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 27/02/2024	Từ ngày 28/02-02/3/2024	
2	Đợt 2	Từ ngày 28/02/2024 đến ngày 24/07/2024	Từ ngày 25/07-30/7/2024	
3	Đợt 3	Từ ngày 01/08/2024 đến ngày 20/08/2024	Từ ngày 25-30/8/2024	
4	Các đợt tiếp theo cứ 15 ngày Nhà trường tổ chức xét tuyển một đợt.			

Kết thúc mỗi đợt tuyển sinh nhà trường tiếp tục thông báo tuyển sinh các đợt tiếp theo.

III. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI HỌC

Người học được bố trí chỗ ở trong khu nội trú; được hưởng học bổng chính sách, học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ vay vốn tín dụng để học tập theo quy định hiện hành của Nhà nước:

1. Được tiếp tục học văn hóa phổ thông, được miễn học phí đối với người học tốt nghiệp THCS vào học tiếp lên trình trung cấp.

2. Được hưởng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số với mức: **140.000đ/người/tháng, 1.680.000đ/năm**.

3. Người học được hưởng chế độ nội trú nếu thuộc các đối tượng sau:

3.1. Nếu học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo; cận nghèo; người khuyết tật hoặc học sinh là người dân tộc La Ha được hưởng 100% mức tiền lương cơ sở/tháng (**1.800.000đ/người/tháng, 21.600.000đ/năm**).

3.2. Nếu học sinh, sinh viên tốt nghiệp các trường Phổ thông dân tộc nội trú; học sinh, sinh viên là người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới được hưởng 80% mức tiền lương cơ sở /tháng (**1.440.000đ/người/tháng, 17.280.000đ/ năm**).

3.3. Nếu học sinh, sinh viên là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo; cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới được hưởng 60% mức tiền lương cơ sở/tháng: (**1.080.000đ/người/tháng, 12.960.000đ/năm**).

Ngoài ra, người học có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sơn La được hưởng hỗ trợ của tỉnh như sau:

4. Khuyến khích 01 lần **1.000.000đ/người** cho người học học trung cấp; **2.000.000đ/người** cho người học học cao đẳng là người dân tộc Mông, Dao, Khơ Mú,

La Ha, Kháng, Xinh Mun, Lào; con liệt sỹ; con thương binh hạng 1/4 (*nếu là học sinh nữ được hưởng thêm 1.000.000 đ/người*).

5. Học sinh, sinh viên không thuộc diện được hưởng chế độ hỗ trợ trong mục thì được tính hỗ trợ cụ thể như sau:

5.1. Là người dân tộc thiểu số được hưởng: **447.000đ/tháng, 4.917.000đ /11 tháng.**

5.2. Học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú tại các xã, bản thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hoặc là người dân tộc Mông, Dao, Kháng, Khor Mú, Sinh Mun, Lào được hưởng **596.000đ/tháng, 6.556.000đ/11 tháng.**

5.3. Khi mức hỗ trợ nêu trên được điều chỉnh bởi các văn bản mới, người học sẽ được thụ hưởng theo các quy định mới.

Trường Cao đẳng Sơn La trân trọng thông báo đến quý cơ quan, đơn vị và các cá nhân có nhu cầu đào tạo được biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các đơn vị trong trường;
- Ban Truyền thông (Trang P.TC-HC);
- Lưu VT, T.TSVL (05 bản).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long